TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2022/QĐST-HNGĐ	*Kon Tum, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 285/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu:

1/ Anh Phạm Ngọc P.

2/ Chị Trần Thái Thụy K.

Cùng địa chỉ: Thôn I, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc P và chị Trần Thái Thụy K chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 02/8/2013 tại UBND xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum, việc kết hôn của anh P và chị K là hoàn toàn tự nguyện. Trong thời gian chung sống anh, chị đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nhau. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh P và chị K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh P và chị K thỏa thuận giao con chung là Phạm Trần Quốc V, sinh ngày 14/8/2013 cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh P không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tài sản, nợ nần: Các đương sự không yêu cầu giải quyết;

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự thỏa thuận anh P nhận chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 08/7/2022 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Ngọc P và chị Trần Thái Thụy K thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: Giao con chung Phạm Trần Quốc V, sinh ngày 14/8/2013 cho chị Trần Thái Thụy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu V đủ 18 tuổi, anh P không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Ngọc P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc cong chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản, nợ nần*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự thỏa thuận anh Phạm Ngọc P nhận chịu, nhưng được trừ đi số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh P đã nộp theo biên lai số 0000943, ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án thành phố K, tỉnh Kon Tum. Anh Phạm Ngọc P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Thành phố K;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố K;
- UBND xã Đ, Tp K, Kon Tum;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung